

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ BG  
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 154/2021/HS-ST  
Ngày 10/9/2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Dương Đình Hưng

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Nguyễn Văn Môn
2. Bà Hoàng Thị Hồng

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Lê Thị Thảo - Thư ký Tòa án.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố BG tham gia phiên tòa:** Bà Đặng Minh Hà - Kiểm sát viên.

Trong ngày 10 tháng 9 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố BG , tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 149/2021/TLST-HS ngày 23 tháng 8 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 152/2021/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 8 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn H1** , sinh năm 1982, Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn ĐT , xã ĐP , huyện LN , tỉnh Bắc Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Văn hóa: 07/12; Họ và tên bố: Nguyễn Văn M , sinh năm 1958; Họ và tên mẹ: Trần Thị M1 , sinh năm 1962 cùng trú tại thôn ĐT , xã ĐP , huyện LN , tỉnh Bắc Giang; Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ nhất; Họ và tên vợ: Dương Thị H2 , sinh năm 1982 (đã ly hôn); Bị cáo có 01 con sinh năm 2003.

Tiền án: Tại Bản án số 315/2012/HSST ngày 29/11/2012, Tòa án nhân dân thành phố BG , tỉnh Bắc Giang xử phạt 03 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (ma túy Heroin có khối lượng 0,269 gam), đã nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự, tiền phạt đã chấp hành 1.000.000 đồng còn lại 4.000.000 đồng chưa nộp.

Tiền sự: Không.

Nhân thân:

+ Năm 2004 bị Công an xã ĐP , huyện LN , tỉnh Bắc Giang xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc.

+ Tại quyết định số 67/QĐ- XPHC ngày 29/9/2009, Công an phường MĐ , thành phố BG xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

+ Tại Bản án số 16/2006/HSST ngày 25/5/2006, Tòa án nhân dân huyện VY , tỉnh Bắc Giang xử 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng về tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có.

Bị cáo bị giữ trong trường hợp khẩn cấp, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/6/2021 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang. (Có mặt tại phiên tòa)

*\* Người chứng kiến:*

1. Ông Bùi Đức K1 , sinh năm 1967. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ dân phố GiS, phường DK , thành phố BG , tỉnh Bắc Giang.

2. Anh Nguyễn Văn M2 , sinh năm 1987. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn CCh , xã TD , huyện LG , tỉnh Bắc Giang.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 12/6/2021, tại chốt kiểm soát dịch bệnh Covid-19 đối diện cây xăng ngã tư Ké, thuộc thôn R , xã DTr , thành phố BG , tỉnh Bắc Giang, Tổ công tác của chốt kiểm soát dịch bệnh Covid- 19 thuộc Công an tỉnh Bắc Giang tiến hành kiểm tra phát hiện Nguyễn Văn H1 , sinh năm 1982 trú tại thôn ĐT , xã ĐP , huyện LN , tỉnh Bắc Giang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, tổ công tác đã thông báo cho Công an thành phố BG tiếp nhận thụ lý lập biên bản kiểm tra hành chính. Vật chứng thu giữ bao gồm: 01 gói giấy bạc đều có hai mặt màu trắng bạc, bên trong đựng chất cục bột màu trắng nghi là ma túy do đồng chí Phạm Văn H3 cán bộ Công an huyện LG thuộc chốt kiểm soát dịch bệnh Covid- 19 phát hiện thu giữ trong bao thuốc lá Thăng Long có 17 điếu thuốc lá còn nguyên vẹn, của Nguyễn Văn H1 để trong túi quần bên phải phía trước đang mặc,

được cho vào một phong bì thư dán kín niêm phong tại chỗ, gửi giám định. Ngoài ra, Cơ quan công an còn tạm giữ của Nguyễn Văn H1 đồ vật tài sản gồm: Số tiền 160.000 đồng, 01 điện thoại nhãn hiệu Zipmobile, 01 bơm kim tiêm, 01 ống nước cất chưa qua sử dụng, 01 xe mô tô nhãn hiệu Suzuki có biển kiểm soát 98M9-3091 và 01 đăng ký xe mô tô mang tên Nguyễn Như Cừ.

Ngày 13/6/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố BG đã giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Nguyễn Văn H1 .

Tại Kết luận giám định số 979/KL-KTHS ngày 13/6/2021, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận:

“Trong 01 (một) phong bì đã được niêm phong gửi giám định:

+ Trong 01 (một bao) thuốc lá nhãn hiệu “Thăng Long”:

- Chất cục bột màu trắng đựng trong 01 (một) gói giấy bạc có hai mặt màu trắng bạc là ma túy, có khối lượng 0,087 gam, loại Heroine”.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Văn H1 khai nhận là người nghiện ma túy và có 01 tiền án về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Khoảng 19 giờ ngày 12/6/2021, H1 thuê xe ôm của một người đàn ông không quen biết đi từ khu vực cây xăng ngã tư Kế thuộc thôn R , xã DTr , thành phố BG đến đầu cầu sắt thuộc phường TrPh , thành phố BG để mua ma túy về sử dụng. Khi đến nơi, H1 bảo người xe ôm đứng đợi, H1 đi bộ về hướng bờ đê Chi Ly được khoảng 100m thì gặp gặp một người đàn ông đeo khẩu trang đang ngồi ở rìa đường. Người đó hỏi H1 là “đi đâu đấy, đi lấy hàng hả”, H1 hiểu là người đó hỏi về việc mua ma túy nên trả lời là “vâng”. Người đó hỏi H1 “lấy bao nhiêu”, H1 trả lời “lấy cái năm” sau đó đưa cho người đó 50.000 đồng. Người đàn ông cầm tiền rồi đưa lại cho H1 01 gói ma túy Heroine. H1 cất gói ma túy vào trong bao thuốc lá Thăng Long rồi đút vào túi quần bên phải phía trước đang mặc. Sau đó H1 quay ra bảo người xe ôm chở đi chuộc chiếc xe mô tô biển kiểm soát 98M9-3091 của H1 đã cầm cố trước đó. Sau khi chuộc được xe, H1 điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 98M9-3091 đi về đến chốt kiểm soát dịch bệnh Covid-19 đối diện cây xăng ngã tư Kế, thuộc thôn R , xã DTr , thành phố BG , tỉnh Bắc Giang thì bị Tổ công tác Công an tỉnh Bắc Giang phát hiện, kiểm tra hành chính, thu giữ toàn bộ vật chứng.

Đối với người bán ma túy, do H1 khai không biết tên tuổi địa chỉ, đặc điểm nhận dạng nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh làm rõ.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Suzuki có biển kiểm soát 98M9-3091, H1 khai mua lại của một người không nhớ rõ địa chỉ, không viết giấy tờ mua bán, kết quả tra cứu chiếc xe trên không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng. Cơ quan điều tra đã nhập kho vật chứng để xử lý theo quy định,

Đối với 01 phong bì thư đựng mẫu vật là chất ma túy hoàn lại sau giám định và 17 điều thuốc lá; 01 bơm kim tiêm, 01 ống nước cất H1 chuẩn bị sẵn để sử dụng ma túy, và tài sản thu giữ khác, Cơ quan điều tra đã nhập kho vật chứng để xử lý theo quy định.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Văn H1 đã khai nhận hành vi phạm tội.

Tại Bản cáo trạng số 150/CT-VKS ngày 20 tháng 8 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố BG, tỉnh Bắc Giang đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn H1 về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng đã truy tố.

Hội đồng xét xử công bố lời khai của những người được triệu tập nhưng vắng mặt tại phiên tòa, bị cáo nhất trí và không có ý kiến gì.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố BG sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H1 phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H1 từ 15 (Mười lăm) tháng đến 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam 13/6/2021. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư đựng mẫu vật là chất ma túy hoàn lại sau giám định; 17 điều thuốc lá; 01 bơm kim tiêm và 01 ống nước cất.

- Trả lại bị cáo số tiền 160.000 đồng; 01 điện thoại nhãn hiệu Zipmobile, đã qua sử dụng; 01 xe mô tô nhãn hiệu Suzuki có biển kiểm soát 98M9-3091 và 01 đăng ký xe mô tô số 030084 mang tên Nguyễn Như Cừ.

4. Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo do bị cáo thuộc hộ cận nghèo.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận với bản luận tội của Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng: Bị cáo thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật, cảm thấy rất hối hận về hành vi của mình, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố BG, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố BG, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về sự có mặt của người tham gia tố tụng: Những người chứng kiến được triệu tập hợp lệ nhưng đều vắng mặt. Tuy nhiên, trong hồ sơ vụ án đã có đầy đủ lời khai của những người này nên căn cứ vào Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự, xét xử vắng mặt họ.

[3] Về tội danh: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người chứng kiến, biên bản kiểm tra hành chính, Kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 12/6/2021, tại chốt kiểm soát dịch bệnh Covid-19 đối diện cây xăng ngã tư Kế, thuộc thôn R, xã DTr, thành phố BG, tỉnh Bắc Giang, Tổ công tác của chốt kiểm soát dịch bệnh Covid-19 thuộc Công an tỉnh

Bắc Giang tiến hành kiểm tra phát hiện Nguyễn Văn H1 có hành vi tàng trữ trái phép 0,087 gam ma túy Heroin mục đích để sử dụng. Bị cáo H1 có tiền án về tội tàng trữ trái phép chất ma túy, chưa được xóa án, cho nên hành vi của bị cáo đã có đủ yếu tố cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố BG truy tố bị cáo theo tội danh và Điều khoản trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Về tính chất hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, chỉ vì nhu cầu của bản thân đã xâm phạm chính sách độc quyền về quản lý của Nhà nước đối với chất ma túy. Hành vi tàng trữ chất ma túy của bị cáo gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an của địa phương và sức khỏe của người khác, gây ảnh hưởng không tốt đến trật tự gia đình và xã hội; là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác, là con đường lây lan của một số căn bệnh xã hội. Do vậy, cần phải xử lý nghiêm bị cáo bằng pháp luật hình sự để đảm bảo tính giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho loại tội phạm này.

[5] Xét về nhân thân của bị cáo thì thấy: Bị cáo là người có nhân thân xấu. đã nhiều lần bị xử phạt hành chính, bị xử phạt hình sự nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để sửa chữa và cải tạo thành người công dân có ích cho xã hội. Do đó, cần phải có hình phạt thích đáng tương xứng với hành vi mà bị cáo đã thực hiện, cảnh ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ cải tạo giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt.

[6] Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử tại phiên tòa hôm nay, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bởi bị cáo là người có công với cách mạng nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[7] Xét về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[8] Tại biên bản xác minh ngày 15/6/2021, chính quyền địa phương nơi bị cáo H1 cư trú cung cấp bị cáo H1 thuộc hộ cận nghèo, bản thân bị cáo là người nghiện ma túy. Do vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[9] Về vật chứng của vụ án:

- 01 phong bì thư đựng mẫu vật là chất ma túy hoàn lại sau giám định; 17 điều thuốc lá; 01 bơm kim tiêm và 01 ống nước cất là vật Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành, vật không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy;

- Số tiền 160.000 đồng; 01 điện thoại nhãn hiệu Zipmobile, đã qua sử dụng do không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại bị cáo.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Suzuki có biển kiểm soát 98M9-3091 và 01 đăng ký xe mô tô số 030084 mang tên Nguyễn Như Cừ. Bị cáo khai nhận bị cáo đã mua của người không quen biết, không có giấy tờ, bị cáo mua bằng tiền cá nhân của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội. Qua xác minh đối với ông Nguyễn Như Cừ, ông Cừ cho rằng: Ông đã bán chiếc xe nêu trên đã lâu không nhớ bán cho ai. Ngoài ra, kết quả tra cứu chiếc xe trên không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng nên cần trả lại bị cáo.

[10] Những vấn đề khác có liên quan:

Đối với người bán ma túy, do H1 khai không biết tên tuổi địa chỉ, đặc điểm nhận dạng nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh làm rõ.

[11] Về án phí: Bị cáo H1 thuộc hộ cận nghèo nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[12] Cần tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án theo quy định tại khoản 1 Điều 329 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106; Điều 293; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Xử:

1.1. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H1 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam 13/6/2021.

1.2. Không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

2. Về vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư đựng mẫu vật là chất ma túy hoàn lại sau giám định; 17 điều thuốc lá; 01 bơm kim tiêm và 01 ống nước cất.

- Trả lại bị cáo số tiền 160.000 đồng; 01 điện thoại nhãn hiệu Zipmobile, đã qua sử dụng; 01 xe mô tô nhãn hiệu Suzuki có biển kiểm soát 98M9-3091 và 01 đăng ký xe mô tô số 030084 mang tên Nguyễn Như Cừ.

3. Về án phí: Miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

5. Về hướng dẫn thi hành án: Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

**Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh Bắc Giang
- VKSND thành phố BG ;
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- Chi cục THADS TP Bắc Giang;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố BG ;
- Cơ quan THAHS Công an thành phố BG ;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang
- Các bị cáo;
- UBND xã ĐP , huyện LN , tỉnh Bắc Giang;
- Lưu Hồ sơ vụ án; Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(Đã ký)**

**Dương Đình Hưng**